TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2021/HS-PT
Ngày 20-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Tuyến

Các Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thu Hằng

Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Quỳnh Như – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đồng Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 30/2021/TLPT-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 do có kháng cáo của bị cáo Bùi Quang Ngh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2021/HS-ST ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng.

Bị cáo kháng cáo:

Bùi Quang Ngh, sinh năm 1990 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Cao Tiến, xã Đại Hà, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Bùi Quang Đ và bà Đỗ Thị H; có vợ (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định số 05/QĐ-TA ngày 03 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng (chưa được xóa); nhân thân: Bản án số 66/2011/HS - ST ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 08 năm tù về tội "Cướp tài sản" (đã xóa án tích); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12 tháng 01 năm 2021 đến ngày 13 tháng 01 năm 2021 chuyển tạm giam; có mặt.

Ngoài ra, còn có bị cáo Lưu Đình Đ; bị hại là anh Bùi Đình T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Nguyễn Sĩ T không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 18 tháng 11 năm 2020, Bùi Quang Ngh gọi điện thoại rủ Lưu Đình Đ đi chơi, Đ đồng ý nên đi xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát 16P6-7305 của Đ đến đón Ngh. Khi gặp nhau, Ngh sử dụng xe mô tô của Đ chở Đ đi. Trên đường đi, cả hai đi đến khu vực quán bán hàng ăn của gia đình anh Bùi Đình T, sinh năm 1984, trú tại thôn Lão Phong 1, xã T Phong, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng thì Ngh nhìn thấy có 02 cây mẫu đơn hoa đỏ trồng trong chậu để trong sân nhà anh T nên nói với Đ, Đ và Ngh cùng thống nhất việc trộm cắp tài sản. Do lúc này vẫn còn sớm, sợ bị phát hiện nên cả hai tiếp tục đi trên đường và đi ăn đêm. Đến khoảng 02 giờ ngày 19 tháng 11 năm 2020, Ngh chở Đ quay lại nhà anh T, Ngh dừng xe rồi đứng ngoài đường còn Đ trèo qua tường rào vào trong sân và lần lượt nhổ 02 cây mẫu đơn ra khỏi chậu, rồi chuyển cây qua tường rào cho Ngh ở bên ngoài đỡ xuống đất. Sau đó, Ngh chở Đ ngồi sau ôm 02 cây về nhà Ngh cất giấu. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, Ngh dùng điện thoại của Ngh gọi cho anh Nguyễn Sĩ T, sinh năm 1985, trú tại thôn 3, xã Kiến Quốc, Kiến Thụy và thỏa thuận bán 02 cây mẫu đơn cho anh T1 với giá 10.000.000 đồng rồi thuê xe tải của một người không quen biết chở 02 cây đến nhà anh T1. Anh T1 đưa trả Đ 02 lần, mỗi lần 2.000.000 đồng, Đ nhận xong lại trả lại anh T1 và nói để trừ vào số tiền nhiều lần trước đây vay của anh T1 để chi tiêu cá nhân và anh T1 chuyển khoản qua dịch vụ chuyển và nhận tiền cho Ngh nhận 5.000.000 đồng, Ngh chi tiêu cá nhân hết. Sau khi mua cây, anh T1 để nhờ 01 cây tại nhà bà Đào Thị Đ2, sinh năm 1969 và 01 cây để nhờ tại nhà ông Nguyễn Sỹ Hồi, sinh năm 1958 cùng cư trú tại thôn 3, xã Kiến Quốc, huyện Kiến Thụy là những người họ hàng với anh T1.

Ngày 19 tháng 11 năm 2020, anh Bùi Đình T có đơn trình báo với Công an xã T Phong, huyện Kiến Thụy và Công an huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng về việc bị mất trộm 02 cây mẫu đơn hoa màu đỏ.

Qua xác minh, ngày 20 tháng 11 năm 2020, Công an huyện Kiến Thụy đã thu 02 cây hoa mẫu đơn tại nhà bà Đào Thị Đ2 và nhà ông Nguyễn Sỹ H cư trú tại thôn 3, xã Kiến Quốc, huyện Kiến Thụy.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo khai nhận tội như nội dung vụ án đã nêu và còn khai nhận:

- Bị cáo Ngh khai: Khi Ngh nhìn thấy 02 cây hoa mẫu đơn thì nói cho Đ biết, cả hai cùng rủ nhau trộm cắp, Đ trèo qua tường rào vào trong sân trộm cắp 02 cây rồi chuyển qua tường rào cho Ngh nhận. Sau đó Ngh chở Đ mang cây về nhà Ngh cất giấu. Xe mô tô Ngh sử dụng để chở Đ đi trước và sau khi thực hiện hành

vi trộm cắp là xe do Đ đi đến khi gặp Ngh, Ngh không rõ về nguồn gốc xe. Ngh là người gọi xe tải của một người không quen biết để chở cây và gọi điện thoại để thỏa thuận việc bán 02 cây hoa mẫu đơn cho anh T1 với giá 10.000.000 đồng. Anh T1 có chuyển khoản trả Ngh 5.000.000 đồng, Ngh đã chi tiêu cá nhân hết. 01 kéo cắt cây do Đ sử dụng khi trộm cắp 02 cây hoa mẫu đơn là kéo của Ngh cho Đ mượn từ trước, sau khi trộm cắp Đ đánh rơi ở đâu không rõ. Cơ quan Công an đã thu hồi trả lại đầy đủ tài sản cho bị hại là anh T, anh T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác. Anh T1 không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 5.000.000 đồng mua cây anh đã trả cho bị cáo. Anh T1, bà Đ, ông H và người lái xe tải chở cây để hai bị cáo mang đi bán đều không biết đó là tài sản do các bị cáo trộm cắp mà có. Công an thu giữ 01 điện thoại di động Oppo màu đỏ của Ngh sử dụng trong việc bán và giao nhận tiền mua 02 cây hoa mẫu đơn giữa Ngh với anh T1.

- Bị cáo Đ khai nhận thống nhất với lời khai của Ngh về các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo và còn khai: Đ là người trực tiếp trèo qua tường rào vào trong sân nhà anh T để nhổ trộm 02 cây chuyển qua tường rào cho Ngh rồi Ngh chở Đ cùng 02 cây mang về nhà Ngh cất giấu. Xe mô tô các bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát 16P6-7305 Công an đã thu giữ là xe của bị cáo mua vào khoảng đầu tháng 10 năm 2020 với số tiền 4.000.000 đồng của một người đàn ông không quen biết tại khu vực cầu Nguyệt, xã Mỹ Đức, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, do xe mất giấy tờ nên hai bên không viết giấy mua bán. 01 kéo cắt cây Đ sử dụng để cắt dây buộc từ cây vào chậu là kéo Đ mượn của Ngh từ trước, hôm đó Đ mang theo để trả Ngh nhưng đã bị rơi ở đâu, khi nào không biết. Khi Ngh bán cây cho anh T1, anh T1 có 02 lần, mỗi lần trả 2.000.000 đồng cho Đ nhận xong, Đ trả lại cho anh T1 và nói để trả nợ vào số tiền nhiều lần trước đây Đ vay của anh T1 để chi tiêu cá nhân. Anh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, anh T1 cũng không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền nào khác.

Tại Cơ quan điều tra, bị hại là anh T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh T1 đều khai: Đúng như lời khai của các bị cáo về thời gian, địa điểm bị mất trộm, số lượng, đặc điểm các tài sản bị mất trộm, việc mua bán và trả tiền 02 cây hoa mẫu đơn, vật chứng thu giữ và phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Tài sản các bị cáo chiếm đoạt được mang đi tiêu thụ, Cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại đầy đủ cho bị hại là anh T, nay anh T không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì khác. Anh T1 cũng không yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền anh đã trả các bị cáo.

Tại cơ quan điều tra, bà Đào Thị Đ2 và ông Nguyễn Sĩ Hồi là những người anh T1 gửi nhờ 02 cây hoa mẫu đơn đều khai: Do có mối quan hệ là họ hàng với anh T1 nên khi anh T1 gửi cây, bà Đảm và ông Hồi đều đồng ý. Khi Công an đến

làm việc và thu hồi tài sản, ông bà mới biết những cây đó là do Ngh và Đ phạm tội mà có, mang bán cho anh T1.

Tại bản Kết luận định giá tài sản ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Kiến Thụy, kết luận: 01 cây hoa mẫu đơn đỏ, đặc điểm cây có chiều cao 200 cm, đường kính tán cây rộng 120 cm, một gốc 02 thân đường kính mỗi gốc 08 cm, có giá trị 8.000.000 đồng. 01 cây hoa mẫu đơn đỏ, đặc điểm cây có chiều cao 180 cm, đường kính tán cây rộng 110 cm, một gốc 02 thân đường kính mỗi gốc 05 cm, có giá trị 3.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản có giá trị là 11.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động Oppo màu đỏ của Bùi Quang Ngh sử dụng để liên lạc trong việc mua bán và giao nhận tiền mua 02 cây hoa mẫu đơn giữa bị cáo với anh T1.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại vật chứng, tài sản cho các chủ sở hữu hợp pháp gồm: Trả lại 02 cây mẫu đơn có hoa màu đỏ cho anh Bùi Đình T, anh T không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì khác và trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại iPhone 11 Pro Max màu đen cho anh Nguyễn Sĩ T, anh T1 không yêu cầu các bị cáo hoàn trả lại số tiền mua cây anh đã trả cho các bị cáo.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát 16P6-7305 thu của Lưu Đình Đ, Cơ quan điều tra chưa làm rõ được nguồn gốc phương tiện nên tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2021/HS-ST ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng đã quyết định: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bùi Quang Ngh 30 (Ba mươi) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12-01-2021.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên hình phạt đối với bị cáo Lưu Đình Đ, nghĩa vụ nộp án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo Bản án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29/3/2021 bị cáo Bùi Quang Ngh có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

** Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:*

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo mức án 30 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được

các tình tiết giảm nhẹ mới để được xem xét. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Quang Ngh khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và tại Cơ quan Điều tra. Đồng thời phù hợp với lời khai của bị cáo đồng phạm trong vụ án, kết luận giám định, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu điều tra khác. Như vậy, có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 02 giờ 19/11/2020, bị cáo Bùi Quang Ngh đã lén lút cùng bị cáo Lưu Đình Đ thực hiện hành vi trộm cắp 02 chậu cây hoa mẫu đơn của bị hại là anh Bùi Đình T. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt theo kết luận định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự có trị giá 11.000.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Bùi Quang Ngh.

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá bị cáo là người có vai trò cao hơn bị cáo đồng phạm Lưu Đình Đ, nhân thân của bị cáo xấu và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có công với cách mạng theo điểm s khoản 1, khoản 2 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo mức án 30 tháng tù là phù hợp, không nặng. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo khai có ông ngoại là liệt sỹ, tuy nhiên tình tiết này đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên không được xem xét. Do đó, không có căn cứ để Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Quang Ngh. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Quang Ngh 30 (Ba mươi)

tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành án hình phạt tù tình từ ngày 12/01/2021.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Bùi Quang Ngh phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án số 15/2021/HS-ST ngày 16/3/2021 của Toà án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND TPHP;
- VKSND huyện Kiến Thụy;
- PV 06 Công an TPHP;
- Cơ quan CSĐT huyện Kiến Thụy;
- Cơ quan THAHS huyện Kiến Thụy;
- TAND huyện Kiến Thụy;
- Sở Tư pháp TP;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Tuyến